

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày: 11/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

*** Tại điểm cầu trung tâm:**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thấu

Bà Nguyễn Thị Lan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Kiểm sát viên.

*** Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Trần Khoa Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Ông Nguyễn Đức Sang - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương là điểm cầu thành phần, xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN ĐÌNH NHẬT, sinh năm 1991 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn H, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Đ và bà Vũ Thị Á; vợ là Lê Thị T2 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 20/6/2022,

Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 08/3/2023.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPVPHC ngày 28/5/2024, Công an huyện Gia Lộc xử phạt bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2024 đến ngày 28/3/2024, tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* *Người làm chứng*: ông Vũ Văn U, sinh năm 1973. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình N đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích. Khoảng 18 giờ ngày 25/3/2024, N thuê xe ôm của một người không quen biết từ nhà mình ở thôn H, xã Y, huyện G đi sang khu vực xã L để mua ma túy dạng đá (tên khoa học là Methamphetamine) về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc xã G (đoạn đường giáp nhau giữa xã G và xã L) thì N nhìn thấy một người đàn ông không quen biết đang đứng bên đường nên N xuống xe và đi bộ đến gần người đàn ông này. N đã mua của người đàn ông này 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. N cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và đi bộ vào khu vực thôn X, xã G để tìm nơi sử dụng ma túy. Đến 18 giờ 35 phút cùng ngày, khi N đang đi bộ trên đường liên thôn gần Nhà văn hóa thôn X thì N bị lực lượng CSĐT Công an huyện Gia Lộc, phối hợp với Công an xã Gia Lương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong bàn tay phải của N 01 túi nylon trong suốt, có khóa zip viền màu đỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, N trình bày đó là ma túy đá, mục đích N cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt quả tang có ông Vũ Văn U là người chứng kiến. Kết quả xét nghiệm N dương tính với ma túy loại Met (Methamphetamine), theo N trình bày ngày 24/3/2024 có sử dụng ma túy đá tại nhà ở của mình ở thôn H, xã Y, huyện G.

Tại Kết luận giám định số 199/KL-KTHS ngày 27/3/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Trần Đình N, gửi đến giám định khối lượng là 0,159 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Đối với 0,104 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nylon và 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định, Cơ quan điều tra quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Gia Lộc, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 20/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Đình N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trần Đình N từ 14 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/3/2024. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,104 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được để trong niêm phong số 199/KL-KTHS. Về án phí: Bị cáo Trần Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đình N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trần Đình N đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích. Hồi 18 giờ 35 phút ngày 25/3/2024, tại khu vực đường L, thôn X thuộc địa phận xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương, Trần Đình N có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 0,159 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện,

bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,159 gam Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Ngày 24/3/2024 bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 28/5/2024 đã bị Công an huyện Gia Lộc xử phạt hành chính.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, 01 vỏ túi nilon là công cụ phạm tội, 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo N khai đã mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực đường giáp ranh xã G và xã L, huyện G,

tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Ngày 28/5/2024, Công an huyện Gia Lộc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 24/3/2024 của bị cáo N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Đình N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/3/2024.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,104 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được để trong niêm phong số 199/KL-KTHS.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 27/6/2024).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh